

Số: 53 /2020/TT-BTC

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2020

THÔNG TƯ

Hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện việc giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 37/2018/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành các biện pháp giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện việc giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện việc giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự theo quy định tại Nghị định số 37/2018/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành các biện pháp giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự (sau

đây gọi là Nghị định số 37/2018/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ).

2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với người được giao trực tiếp giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thi hành các biện pháp giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự theo quy định tại Nghị định số 37/2018/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ.

Điều 2. Nội dung và mức chi thực hiện việc giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự

Nội dung và mức chi theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 37/2018/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ; Thông tư này hướng dẫn cụ thể một số nội dung và mức chi như sau:

1. Chi cho công tác lập hồ sơ ban đầu; lập và quản lý hồ sơ thi hành biện pháp giám sát, giáo dục; làm thủ tục đề nghị chấm dứt thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn

a) Chi văn phòng phẩm, thông tin liên lạc, cước phí bưu chính, in ấn tài liệu, biểu mẫu phục vụ cho công tác: Lập hồ sơ ban đầu; lập kế hoạch giám sát, giáo dục; lập và quản lý hồ sơ thi hành biện pháp giám sát, giáo dục; làm thủ tục đề nghị chấm dứt thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Mức chi căn cứ vào hóa đơn, chứng từ hợp pháp và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Chi công tác phí cho cán bộ đi thu thập thông tin, xác minh thông tin (nếu có) về nhân thân, điều kiện, hoàn cảnh của người được giám sát, giáo dục để lập hồ sơ ban đầu hoặc thu thập tài liệu bổ sung hồ sơ; chi công tác phí cho người trực tiếp giám sát đi gặp gỡ người được giám sát, giáo dục, cha, mẹ hoặc người giám hộ và những người khác để thu thập các thông tin liên quan đến nhân thân, sức khỏe, tâm lý, hoàn cảnh gia đình, điều kiện sống, quan hệ bạn bè và quá trình vi phạm pháp luật của người được giám sát, giáo dục: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị (sau đây gọi là Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính).

2. Chi tổ chức các hội nghị, hội thảo về triển khai thi hành biện pháp giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định về chế độ chi hội nghị quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính.

Đối với các cuộc họp để triển khai thi hành biện pháp giám sát, giáo dục khác: Nội dung chi thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 5 Điều 11 Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính và theo mức chi tương ứng quy định tại Điều 12 Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính.

3. Chi tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức, kinh nghiệm cho người trực tiếp giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự hoặc cử người trực tiếp giám sát, giáo dục tham gia các Chương trình tập huấn thích hợp do cấp huyện hoặc cấp tỉnh tổ chức để thực hiện nhiệm vụ: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

4. Chi đoàn công tác khảo sát về giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự ở trong nước: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính.

5. Chi chế độ làm đêm, thêm giờ: Thực hiện theo quy định tại Bộ luật lao động số 10/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức.

6. Chi khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

7. Chi hỗ trợ người trực tiếp giám sát, giáo dục theo quy định tại điểm b Khoản 1 và Khoản 3 Điều 5 Nghị định số 37/2018/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ.

8. Các khoản chi phí cần thiết khác phục vụ hoạt động giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự: Thực hiện chi theo hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định hiện hành và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện việc giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự

Nguồn kinh phí đảm bảo cho các hoạt động trong quá trình thực hiện các biện pháp giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 37/2018/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ.

Điều 4. Lập dự toán, chấp hành dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện việc giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự

Việc lập dự toán, chấp hành dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo công tác giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự thực hiện theo quy định hiện hành pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật về kế toán. Thông tư này hướng dẫn một số nội dung cụ thể như sau:

1. Lập dự toán

a) Hàng năm, vào thời điểm lập dự toán, căn cứ nhiệm vụ thực hiện giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự; căn cứ quy định tại Nghị định số 37/2018/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ, quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về mức hỗ trợ người trực tiếp giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự (nếu có) và quy định tại Thông tư này, Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo việc lập dự toán kinh phí cho các hoạt động thực hiện các biện pháp giám sát, giáo dục, tổng hợp chung vào dự toán chi của ngân sách cấp xã, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo phân cấp ngân sách hiện hành;

b) Căn cứ dự toán kinh phí thực hiện giám sát, giáo dục do ngân sách cấp dưới tổng hợp gửi Sở Tài chính, Sở Tài chính tổng hợp chung vào dự toán chi của địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước;

c) Ngân sách trung ương thực hiện hỗ trợ ngân sách các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách địa phương cho hoạt động này theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Hạch toán kế toán

Kinh phí thực hiện hoạt động giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự được hạch toán vào mục lục ngân sách của các nội dung chi tương ứng theo quy định của hệ thống mục lục ngân sách hiện hành hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2020.

2. Các chế độ bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, đơn vị quy định tại Thông tư này bị bãi bỏ khi thực hiện chế độ tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

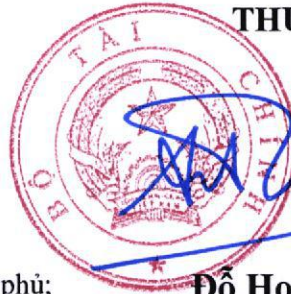
3. Khi các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu giải quyết. *CP*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Tổng Bí thư; Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Cơ quan Trung ương các Hội, Đoàn thể;
- Sở Tài chính, KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản- Bộ Tư pháp;
- Công báo, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc BTC;
- Lưu: VT, Vụ HCSN (220 bản). *CP*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Hoàng Anh Tuấn